

Bản án số: 61/2025/HS-ST

Ngày: 20 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lý Chí Sung

Ông Giàng A Chinh

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lý Văn Thắng – Thư ký Toà án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà:* Bà
Bùi Thị Tính, Kiểm sát viên.

Ngày 20/6/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2025/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 08/10/1971 tại tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L; Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Đình Q, (đã chết); Con bà: Hoàng Thị B, sinh năm 1941; Có chồng 1 là Đinh Danh S, sinh năm 1967 (đã ly hôn năm 2004); Chồng 2 là Trịnh Đình T, (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992; Anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Tại bản án số: 18/2007/HSST ngày 13/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh L đã xử phạt Nguyễn Thị H 32 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngày 17/01/2009 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/02/2025 đến ngày 28/02/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay(Có mặt).

Người làm chứng: Lò Văn Ph, sinh năm 1990. Trú tại: Bản Phiêng Q, xã Lùng Th, huyện Sìn H, tỉnh L. *Vắng mặt không có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 25/02/2025 Tổ công tác của Phòng PC 04 - Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L làm nhiệm vụ tại tổ 4, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Nguyễn Thị H đang đứng cùng một người đàn ông trước số nhà 066, đường Huỳnh Thúc Kháng có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Khi tổ công tác đi tới để kiểm tra thì người đàn ông bỏ chạy, còn Nguyễn Thị H thả từ trên tay xuống mặt đường ngay tại vị trí Nguyễn Thị H đang đứng 01 túi zip, tổ công tác yêu cầu Nguyễn Thị H nhặt lên để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên mặt túi có dòng chữ HSM NAIL MADE IN KOREA bên trong túi zip có 03 gói đều được quấn ngoài bằng băng dính màu đen, tiếp theo là nhiều lớp nilon khác nhau, trong cùng là chất bột khô màu trắng. Đồng thời phát hiện trên tay Nguyễn Thị H đang cầm số tiền 300.000 đồng gồm 03 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng. Nguyễn Thị H khai nhận 03 gói chất bột khô màu trắng đựng trong túi zip là số ma túy (Heroin) còn lại của H sau khi đã bán 01 gói cho người đàn ông vừa bỏ chạy với giá 300.000 đồng là số tiền mà H đang cầm trên tay. Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Thị H tổ công tác đã triển khai lực lượng đuổi theo người đàn ông bỏ chạy nhưng không bắt được. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm quả tang đối với Nguyễn Thị H đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng để điều tra, làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 25/02/2025 Nguyễn Thị H một mình đi bộ từ nhà tại tổ 4, phường Đoàn K, thành phố L đến chợ Đoàn K để mua thức ăn. Khi H đang đi bộ trên đường Huỳnh Thúc Kháng, thuộc tổ 4, phường Đoàn K thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, giống người nghiện ma túy nên H đã trao đổi mua bán ma túy với người này để đem về bán kiếm lời. Sau khi nhận 500.000 đồng của H, người đàn ông nói trên đưa cho H 01 túi nilon dạng túi zip, trên một mặt túi có chữ HSM NAIL MADE IN KOREA, bên trong túi zip có 04 gói Heroine, mỗi gói Heroine đều được gói ngoài cùng là băng dính màu đen, lớp thứ hai là 01 mảnh nilon, lớp thứ ba là 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ. Sau đó H cất giấu túi zip có chứa 04 gói Heroine vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà.

Khoảng 10 giờ 35 phút ngày 25/02/2025, khi H đang ở nhà một mình thì Lò Văn P, sinh năm 1990, trú tại bản Phiêng Quai, xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh L dùng số điện thoại 0364.445.870 gọi điện đến số điện thoại 0352.001.167 của H hỏi mua Heroine, H đồng ý. Đến 12 giờ 35 phút cùng ngày, H gọi điện lại cho P và hẹn P đến đường H1(khu vực gần sân bóng Phương Thanh), thuộc tổ 4, phường Đoàn K, thành phố L để trao đổi mua bán Heroine. Sau đó H cầm theo túi zip có chứa 04 gói Heroine nói trên rồi đi bộ đến trước cửa số nhà 066, đường Huỳnh Thúc Kháng, thuộc tổ 4, phường Đoàn K đợi P.

Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, P đi bộ đến trước cửa số nhà 066, đường H1 gặp H và trao đổi mua bán Heroine với H. Sau khi trao đổi, H lấy 01 gói Heroine từ trong túi zip đem theo bán cho P với giá 300.000 đồng. Hồi 12 giờ 45 phút ngày 25/02/2025, khi H vừa đưa gói Heroine cho P thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường Đoàn K phát hiện, bắt giữ.

Đối với Lò Văn P, sau khi bỏ chạy thoát thì P đã đi đến khu vực nghĩa trang phía sau Bệnh viện 103 thuộc tổ 1, phường Đoàn K, thành phố L để sử dụng Heroine. Khi P vừa sử dụng hết số Heroine mua được của H bằng hình thức hít thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa gas màu xanh dương.

Các vấn đề khác của vụ án:

Tại bản kết luận giám định số: 241/KL-KTHS, ngày 28/02/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh L, kết luận: 03 gói chất bột, màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H có tổng khối lượng là 0,3 gam. 03 Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) gửi giám định là ma túy, Loại: Heroine. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 30/CT-VKSTP ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Nguyễn Thị H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, bị cáo được khấu trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 25/02/2025 đến ngày 28/02/2025). Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ:

+ Một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành (Theo hồ sơ bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh băng dính màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 túi nilon màu trắng dạng túi zip, trên một mặt túi có chữ HSM NAIL MADE IN KOREA).

+ Một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành được dán kín các mép. Mặt trước phong bì có ghi “Thu giữ 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh dương đã qua sử dụng của Lò Văn P dùng để sử dụng trái phép chất ma túy do Phòng PC04 lập ngày 25/02/2025”

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ, bên trong có gắn 01 thẻ sim số 0352.001.167 của Nguyễn Thị H ngày 25/02/2025”;

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H là tiền do phạm tội mà có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 25/02/2025, tại đường Huỳnh Thúc Kháng, tổ 4, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L, khi Nguyễn Thị H vừa bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn P với giá 300.000 đồng thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường Đoàn K phát hiện. Quá trình bắt quả tang, P đã nhanh chân bỏ chạy thoát và sử dụng hết số Heroine mua được của H, tổ công tác đã kịp thời bắt giữ H và thu giữ được của H 0,3 gam Heroine H đang tàng trữ để bán kiếm lời. Như vậy, H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho P và 0,3 gam Heroine bị Cơ quan Công an thu giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Thị H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và mục đích tư lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản

1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Tại bản án số: 18/2007/HSST ngày 13/4/2007 của Toàn án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh L đã xử phạt Nguyễn Thị H 32 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngày 17/01/2009 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, tiếp tục rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,3 gam heroin Cơ quan điều tra đã mang toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành (Theo hồ sơ bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh băng dính màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 túi nilon màu trắng dạng túi zip, trên một mặt túi có chữ HSM NAIL MADE IN KOREA); Một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành được dán kín các mép. Mặt trước phong bì có ghi “Thu giữ 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh dương đã qua sử dụng của Lò Văn P dùng để sử dụng trái phép chất ma túy do Phòng PC04 lập ngày 25/02/2025” là vật liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ, bên trong có gắn 01 thẻ sim số 0352.001.167 thu giữ của Nguyễn Thị H ngày 25/02/2025 là công cụ,

phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hoá giá sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Nguyễn Thị H, nguồn gốc số Heroine mà bị cáo có được là do mua người đàn ông bị cáo gặp trên đường Huỳnh Thúc Kháng thuộc tổ 4, phường Đoàn K, thành phố L. Tuy nhiên Nguyễn Thị H không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, việc mua bán không có ai chứng kiến. Trong hồ sơ ngoài lời khai của Nguyễn Thị H không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh nên không có đủ căn cứ để xem xét, giải quyết trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn P: Ngày 28/3/2025, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh L đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với P là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc điện thoại di động có số sim 0364.445.870 mà P sử dụng để gọi mua Heroine của Nguyễn Thị H, trong quá trình bỏ chạy P đã làm rơi mất, cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không có cơ sở để xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ là 03 (ba) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 02 (hai) năm 01 (một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành (Theo hồ sơ bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 03 mảnh băng dính màu xanh, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 túi nilon màu trắng dạng túi zip, trên một mặt túi có chữ HSM NAIL MADE IN KOREA).

+ Một gói niêm phong bằng phong bì công văn do Công an tỉnh L phát hành được dán kín các mép. Mặt trước phong bì có ghi “Thu giữ 01 (một) mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh dương đã qua sử dụng của Lò Văn P dùng để sử dụng trái phép chất ma túy do Phòng PC04 lập ngày 25/02/2025”;

- Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO F7 màu đỏ bên trong có gắn 01 thẻ sim số 0352.001.167 của Nguyễn Thị H ngày 25/02/2025;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2025 giữa Công an tỉnh L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh L;
- Cơ sở QLTT, TG KVTP L thuộc Trại Tạm giam CA tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Tuyết

